

Số: 40/2023/QĐST-DS

L, ngày 02 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Trụ sở chính: Tòa nhà C, số 109 Trần Hưng Đạo, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP B.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Dương Chí Kh – Chuyên viên.

Địa chỉ: Số 32 đường Ng phường 1, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn*:

+ Anh Tiêu Phương H, sinh năm: 1988.

+ Chị Nguyễn Thị U, sinh năm: 1985.

Cùng cư trú tại: Ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Chị Đào Thị H, sinh năm: 1971.

Cư trú tại: Ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

+ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1938.

Cư trú tại: Ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

+ Bà Lê Thị Nh, sinh năm: 1939.

Cư trú tại: Ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Dương Chí Kh là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần B và bị đơn anh Tiêu Phương H, chị Nguyễn Thị U thống nhất khoản tiền còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần B tính đến ngày 25/5/2023 là 146.826.107 đồng. Trong đó nợ gốc là 129.999.981 đồng, lãi trong hạn là 2.653.141 đồng, lãi quá hạn là 14.172.985 đồng.

Bị đơn anh Tiêu Phương H, chị Nguyễn Thị U thống nhất trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B tổng số tiền tính đến ngày 25/5/2023 là 146.826.107 đồng. Trong đó nợ gốc là 129.999.981 đồng, lãi trong hạn là 2.653.141 đồng, lãi quá hạn là 14.172.985 đồng.

Trường hợp không trả hết nợ cho Ngân hàng thì anh Tiêu Phương H, chị Nguyễn Thị U đồng ý phát mãi tài sản thế chấp để trả nợ cho Ngân hàng. Tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp HĐTC803202000319 ngày 28/10/2020 bao gồm:

- Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CR 146713, số vào sổ cấp GCN: CS02022 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang cấp ngày 29/7/2019. Cụ thể như sau: Thửa đất số 1823; Tờ bản đồ số 17; Địa chỉ thửa đất: Ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang; Diện tích: 2.102,1m²; Mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác;

- Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CR 146714, số vào sổ cấp GCN: CS02023 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang cấp ngày 29/7/2019. Cụ thể như sau: Thửa đất số 57; Tờ bản đồ số 17; Địa chỉ thửa đất: Ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang; Diện tích: 234m²; Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn;

- Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CR 146715, số vào sổ cấp GCN: CS02024 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang cấp ngày

29/7/2019. Cụ thể như sau: Thửa đất số 1822; Tờ bản đồ số 17; Địa chỉ thửa đất: Ấp 10, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang; Diện tích: 2.983,6m²; Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm;

Kể từ ngày 26/5/2023, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về chi phí tố tụng: Bị đơn anh Tiêu Phương H và chị Nguyễn Thị U đồng ý chịu là 2.000.000 đồng, nộp để hoàn trả lại Ngân hàng B.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn anh Tiêu Phương H, chị Nguyễn Thị U đồng ý chịu là 3.670.652 đồng. Ngân hàng B được nhận lại 3.509.000 đồng tiền tạm ứng phí đã nộp theo biên lai thu số 0006877 ngày 23/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Thới Phần